

6) Thường xuyên gửi cho Ủy ban hành chính và Ủy ban Kế hoạch địa phương những bản báo cáo tổng kết thống kê về tình hình kinh tế, văn hóa trong địa phương, cũng như những bản phân tích, nhận xét về tình hình thực hiện kế hoạch trong địa phương. Nội dung và cách thức làm các bản trên do Cục Thống kê trung ương quy định. (Ủy ban hành chính và Ủy ban kế hoạch địa phương không duyệt các bản báo cáo đó).

**Điều 10. — Hệ thống báo cáo:**

Ban Thống kê khu trực tiếp gửi cho Cục Thống kê trung ương các bản báo cáo tổng kết tình hình toàn khu.

Ban Thống kê tỉnh trực tiếp gửi báo cáo cho Cục Thống kê trung ương, đồng thời gửi cho Ban Thống kê khu.

Thanh tra Thống kê huyện gửi báo cáo cho Ban Thống kê tỉnh. Thanh tra thống kê huyện nhận báo cáo về tình hình nông nghiệp và các tình hình khác do phụ trách thống kê xã trong Ủy ban hành chính xã gửi lên. Đồng thời bản thân người Thanh tra thống kê huyện phải đi điều tra tận xã để nắm thêm tình hình.

Các xí nghiệp một mặt gửi báo cáo cho Bộ, một mặt gửi thẳng cho Ban Thống kê tỉnh (không qua Thanh tra Thống kê huyện). Các xí nghiệp ở các Khu Tự trị một mặt gửi báo cáo cho Bộ, một mặt gửi thẳng cho Ban Thống kê khu.

**Điều 11. —** Các cơ quan địa phương nhất thiết không được điều động cán bộ thống kê và cán bộ kế toán khu, tỉnh, huyện đi làm bất kỳ một công tác gì khác

**Điều 12. —** Các vấn đề thuộc về hành chính như lương, phụ cấp, các chi phí khác... của các cơ quan Thống kê địa phương do chính quyền địa phương quản lý.

**Mục 3. — Tổ chức thống kê ở các Bộ, các cơ quan và xí nghiệp**

**Điều 13. —** Ở mỗi Bộ và mỗi cơ quan, xí nghiệp đều có tổ chức thống kê nằm trong Phòng Kế hoạch. Hệ thống tổ chức thống kê này do mỗi Bộ quy định sau khi có sự tham gia ý kiến của Cục Thống kê trung ương. Các tổ chức thống kê ấy phải bảo đảm lãnh đạo mọi công tác thống kê, kế toán của Bộ, cơ quan và xí nghiệp một cách thống nhất, tập trung.

**Mục 4. — Các điều khoản chung**

**Điều 14. —** Liên hệ giữa công tác thống kê và công tác kế toán quy định như sau:

Công tác kế toán trong nước do Bộ Tài chính lãnh đạo. Nhưng công tác kế toán phải liên hệ chặt với công tác thống kê, hợp thành một hệ thống thống nhất « thống kê kế toán » để phục vụ mục: diển quản lý và kế hoạch hóa nền kinh tế và nền văn hóa nước Việt-nam dân chủ cộng hòa. Trong hệ thống ấy, công tác thống kê là chủ

yếu. Do đó, các bản kế toán thường dùng (kế toán hành chính, thu, chi, cấp phát) thì do Bộ Tài chính quy định sau khi hỏi ý kiến Cục Thống kê trung ương, còn những bản mẫu tổng kết hàng năm, các bản kế toán cơ sở ở xí nghiệp... thì do Cục Thống kê trung ương và Bộ Tài chính chịu trách nhiệm tập thể trong việc xây dựng và duyệt y.

**Điều 15. —** Để bảo đảm tính chất thống nhất và chính xác của các tài liệu thống kê, tất cả các mẫu báo cáo thống kê đều phải được Thủ tướng Phủ thông qua. Không một cơ quan nào có thể thêm bớt, sửa chữa hoặc đặt thêm những mẫu mới. Các chỉ dẫn ghi trong các bản mẫu, các chỉ thị giải thích đều phải được thi hành nghiêm chỉnh.

Các bản mẫu thống kê do các Bộ vạch cho các cơ quan, xí nghiệp thuộc Bộ mình để làm báo cáo gửi cho Bộ phải được Cục Thống kê trung ương thông qua.

**Điều 16. —** Các bản thông báo về số liệu thống kê đều phải được Cục Thống kê trung ương thông qua để bảo đảm tính chất thống nhất và chính xác của tài liệu, đồng thời bảo đảm bí mật quốc gia

**Điều 17. —** Để tổ chức thống kê được chắc chắn và bảo đảm bí mật quốc gia, cơ quan phụ trách phải lựa chọn cẩn thận cán bộ thống kê, đặc biệt chú trọng về lịch sử và lập trường.

Ban hành ngày 20 tháng 2 năm 1956

Thủ tướng Chính phủ  
PHẠM-VĂN-ĐỒNG

**CÁC BỘ**

THÔNG TƯ số 155-TC-HCP ngày 21-2-1956 về việc trả lương và phụ cấp cho cán bộ, công nhân viên

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Kính gửi: — Các Bộ,  
— Ông Tổng Giám đốc Ngân hàng Quốc gia Việt-nam,  
— Các ông Giám đốc các doanh, xí nghiệp quốc gia.

Cần đây việc thanh toán các khoản truy lĩnh về lương bổng và phụ cấp của cán bộ, công nhân viên công tác tại các cơ quan doanh, xí nghiệp thường gặp trở ngại là thời gian người cán bộ công tác ở các cơ quan chính quyền, đoàn thể do quý quốc gia dài thọ, nếu để các doanh, xí nghiệp thanh toán thì sẽ ảnh hưởng đến giá thành sản xuất hoặc phi tổn kinh doanh.

Việc này, Bộ chúng tôi đang cùng các Bộ nghiên cứu một chế độ thanh toán cho hợp lý. Trong khi chờ đợi chế độ ban hành, Bộ chúng tôi quy định việc trả các khoản tiền truy lĩnh về lương bổng và phụ cấp của cán bộ, công nhân viên trên như sau:

www.ThuVienPhapLuac.com  
Tel: +84-8-3845 6684

1) Cán bộ, công nhân viên trước công tác ở cơ quan chính quyền hay đoàn thể do dự toàn quốc gia trả lương và các khoản phụ cấp, nay chuyển sang công tác tại các cơ quan doanh, xí nghiệp thì doanh, xí nghiệp hiện đang sử dụng cán bộ, công nhân viên thanh toán tất cả các quyền lợi mà thời gian công tác ở cơ quan chính quyền hay đoàn thể chưa được cấp.

Các doanh, xí nghiệp sẽ mở một tài khoản « ứng cho công quỹ » để ghi các khoản tiền trên, đến khi thanh toán lợi nhuận để nộp vào công quỹ quốc gia thì các khoản đó sẽ coi như là đã nộp cho công quỹ, như vậy sẽ không ảnh hưởng đến giá thành sản xuất hoặc phí tổn kinh doanh.

2) Cán bộ, công nhân viên trước công tác ở các doanh, xí nghiệp nay chuyển sang công tác tại các cơ quan chính quyền hay đoàn thể thì cơ quan này thanh toán các quyền

lợi của cán bộ, công nhân viên mà thời gian công tác ở doanh, xí nghiệp chưa được trả.

Khi giải quyết các vấn đề trên, các cơ quan doanh, xí nghiệp nên xét kỹ từng trường hợp cụ thể, đối chiếu với nguyên tắc, chủ độ tài chính hiện hành, tránh thiệt cho công quỹ.

Vậy Bộ chúng tôi bảo đảm các doanh, xí nghiệp, các cơ quan, đoàn thể biết để giải quyết kịp thời quyền lợi cho cán bộ, công nhân viên.

*Hà-nội, ngày 21 tháng 2 năm 1956*

Thư trưởng Bộ Tài chính

TRINH-VĂN-BÍNH